

Bản án số: 48/2023/HS-ST
Ngày 25 - 8 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Mai Thị Kim Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần Văn Rum;
- Bà Đặng Thị Lan Phương.

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Lâm Hà Thuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Minh K, sinh năm 2002 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: ấp T1, xã T2, huyện T3, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Minh P và bà Nguyễn Thị S; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Q và 01 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 16/5/2023, chuyển tạm giam từ ngày 19/5/2023 đến nay, có mặt.

- Bị hại: chị Nguyễn Huyền Tr, sinh ngày 05/10/2005; nơi cư trú: ấp T1, xã T2, huyện T3, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Huyền Tr: bà Lê Thị H1, sinh năm 1985; ấp T1, xã T2, huyện T3, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ 16/5/2023, sau khi sử dụng trái phép chất ma túy, Trần Minh K nảy sinh ý định đến nhà bà Lê Thị H1, sinh năm 1985 tại ấp T1, xã T2, huyện T3, tỉnh Tây Ninh để tìm tài sản lấy trộm. Do K là người thân trong gia đình nên thường đến nhà bà H1 chơi và biết vào thời gian trên bà H1 đi cạo mủ cao su, không có ở nhà. Lúc này, K một mình đi vào nhà bằng cửa phía sau và nhìn thấy chị Nguyễn Huyền Tr (là con của bà H1) đang ngủ để 01 điện thoại di động nhãn hiệu

Iphone 12 trên đầu giường nên đã lấy điện thoại bỏ vào túi quần, rồi đi về nhà bạn là anh Hà Văn H để ngủ. Đến khoảng 05 giờ cùng ngày, Trang thức dậy phát hiện điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 của mình bị mất nên nhờ một người bạn sử dụng định vị để dò tìm thì phát hiện điện thoại ở vị trí nhà của anh Hà Văn H tại ấp T1, xã T2, huyện T3, tỉnh Tây Ninh. Do biết K thường đến nhà của H, nghi ngờ K lấy trộm điện thoại nên chị Tr đã đến Công an xã T2 trình báo sự việc và K bị bắt giữ.

Tại cơ quan điều tra, Trần Minh K đã khai nhận rõ toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

* Tại Kết luận định giá tài sản số 22/KL-HĐĐGTS ngày 17/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh kết luận: 01 điện thoại di động, đã qua sử dụng, nhãn hiệu Iphone 12, màu trắng, số Imel: 356609233554227, tại thời điểm định giá ngày 16/5/2023 có giá trị 11.992.000 đồng.

* Việc thu giữ vật chứng: 01 điện thoại di động, đã qua sử dụng, nhãn hiệu Iphone 12, màu trắng số Imel: 356609233554227, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Nguyễn Huyền Trang.

* Kết quả kê biên tài sản: bị cáo Trần Minh K không có tài sản riêng nên không tiến Hành kê biên.

* Về bồi thường thiệt hại: bị hại chị Nguyễn Huyền Tr đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 50/CT-VKS-KSĐT ngày 01 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Trần Minh K theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Trần Minh K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Minh K mức án tù 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại chị Nguyễn Huyền Tr đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

Về xử lý vật chứng: đã xử lý xong.

- Bị cáo: Thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố.

- Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến Hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến Hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi của bị cáo thể hiện:

Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 16/5/2023 tại ấp T1, xã T2, huyện T3, bị cáo Trần Minh K đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 của chị Nguyễn Huyền Tr, có giá trị 11.992.000 (mười một triệu chín trăm chín mươi hai nghìn) đồng. Hành vi của bị cáo Trần Minh K đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng số 50/CT-VKS-KSĐT ngày 01 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chiếm đoạt tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ nên cần có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của bị cáo để giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4] Khi quyết định hình phạt có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

[4.1.] Tình tiết tăng nặng: không có.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Hình phạt áp dụng đối với bị cáo:

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội. Đồng thời phục vụ cho công tác đấu tranh và phòng ngừa tội phạm.

[6] Hình phạt bổ sung:

Xét điều kiện kinh tế và khả năng thi hành của bị cáo nên không phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Các biện pháp tư pháp:

Về bồi thường thiệt hại: ghi nhận bị hại chị Nguyễn Huyền Tr đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

[8] Về án phí: căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Trần Minh K phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Minh K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Trần Minh K 06** (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/5/2023.

2. Về án phí: căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Buộc bị cáo Trần Minh K phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

4. Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT.TANDTC (Vụ 1);
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- Phòng KTNV và THA-TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Biên;
- Chi cục THADS huyện Tân Biên;
- Cơ quan THAHS;
- Phòng PV06- Công an Tây Ninh;
- NH1 tạm giữ CA huyện Tân Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)**

Mai Thị Kim Thu